

HÀ THỦ Ô

- **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**
- **Đề xa tầm tay trẻ em.**
- **Tờ hướng dẫn sử dụng nêu tóm tắt các thông tin quan trọng của thuốc. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.**

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC: Mỗi viên nang cứng chứa:

Thành phần được chất: Cao Hà thủ ô đỏ chế (tương đương 2.000 mg Hà thủ ô đỏ chế - Processed *Radix Fallopiae multiflorae*) 154 mg

Thành phần tá dược: Lactose, Tinh bột mì, Calci carbonat, Colloidal silicon dioxide A200, Magnesi stearat, Nang cứng gelatin số 0.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nang cứng.

Mô tả đặc điểm bên ngoài của thuốc: Viên nang cứng số 0, nắp nang màu đen, in số 03 4618 màu trắng – thân nang màu cam, in số 03 4618 màu trắng. Bên trong chứa bột thuốc màu nâu, có mùi thơm được liệu.

CHỈ ĐỊNH:

- Bỏ thận, bổ huyết, chữa thận suy, thần kinh suy nhược, ngủ kém, thiếu máu, đau lưng mỏi gối, di mộng tinh.
- Làm đen râu tóc đối với người bạc tóc sớm, làm tóc giảm khô và giảm rụng.

LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG:

Liều dùng:

Người lớn: 2 – 3 viên/lần; ngày uống 2 lần.

Trẻ em ≥ 10 tuổi: 1 – 2 viên/lần; ngày uống 2 lần.

Cách dùng: Dùng uống.

Trường hợp quên uống một liều dùng: Hãy uống ngay khi nhớ ra. Nếu thời gian gần với lần dùng thuốc tiếp theo, bỏ qua liều đã quên và hãy dùng liều tiếp theo vào thời gian thường lệ. Không dùng liều gấp đôi để bù vào liều đã quên.

Trường hợp uống quá nhiều viên thuốc: Hãy gặp ngay bác sỹ hoặc tới khoa Hồi sức - Cấp cứu của bệnh viện gần nhất.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Dị ứng với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Người có huyết áp thấp và đường huyết thấp.
- Trẻ em < 10 tuổi.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

- Khi uống thuốc, nên kiêng ăn hành, tỏi, cải củ.
- Bệnh nhân có vấn đề về dung nạp galactose, bệnh nhân thiếu hụt enzym Lapp lactase hoặc kém hấp thu glucose-galactose không nên dùng thuốc này.

- Thuốc có chứa tinh bột mì, người dị ứng với bột mì (trừ bệnh coeliac) không nên dùng thuốc này.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- **Thời kỳ mang thai:** Chưa có tài liệu nào xác nhận phản ứng có hại gây nguy hiểm khi dùng thuốc nhưng thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ có thai.

- **Thời kỳ cho con bú:** Chưa có tài liệu nào xác nhận phản ứng có hại gây nguy hiểm khi dùng thuốc nhưng thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ cho con bú.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc: Thuốc có thể gây buồn ngủ. Thận trọng khi lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

Tương tác của thuốc:

Dùng ở liều chỉ định chưa có báo cáo về tương tác thuốc.

Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc dùng đường uống, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Triệu chứng và biểu hiện khi sử dụng thuốc quá liều:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 1 túi nhôm x 1 vỉ x 10 viên, hộp 1 túi nhôm x 3 vỉ x 10 viên, hộp 2 túi nhôm x 5 vỉ x 10 viên.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:

Bảo quản ở: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30 °C, tránh ánh sáng.

Bao quản trong bao bì gốc của thuốc.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng đã ghi trên nhãn.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS.

CƠ SỞ SẢN XUẤT:



DOMESCO

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Cấn Lố, Ấp An Định, Xã An Bình, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: 1800.969.660